

Ngày soạn:

Tiết 77: LUYỆN TẬP

Ngày dạy:

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức: Nắm vững 3 bước của qui tắc quy đồng mẫu nhiều phân số

2. Kỹ năng:

- Vận dụng thành thạo và linh hoạt quy tắc quy đồng mẫu nhiều phân số vào việc giải bài tập
- Có ý thức quan sát đặc điểm các phân số trong bài toán, từ đó có cách tìm mẫu chung ph hợp.

3. Thái độ: Rèn luyện tính cẩn thận khoa học trong giải toán

II. CHUẨN BỊ TÀI LIỆU-TBDH:

1. Chuẩn bị của thầy: SGK, SGV, tài liệu tham khảo, thước thẳng.

2. Chuẩn bị của trò: ĐDHT, SGK, phiếu học tập.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định tổ chức:

2. Kiểm tra bài cũ:

- Nêu quy tắc quy đồng mẫu nhiều phân số?

Quy đồng mẫu hai phân số: $\frac{-4}{5}$ và $\frac{-3}{4}$

3. Bài mới:

Hoạt động của thầy - trò	Nội dung kiến thức cần đạt
<u>Hoạt động 1:</u> Dạng 1: Chữa bài tập về nhà <i>a. Bài: 28/19 (SGK)</i> GV: Gọi HS lên bảng chữa bài HS: 1 HS lên bảng chữa bài GV: Yêu cầu HS cả lớp theo dõi nhận xét. HS: Trả lời câu hỏi : + P/s chưa tối giản là $\frac{-21}{56}$ + Để QĐMS các ps trên, ta QĐMS các phân số tối giản bằng nó: $\frac{-3}{16}; \frac{5}{24}; \frac{-3}{8}$. Khi đó MSC là 48. - HS cả lớp nhận xét bài làm trên bảng. GV: nhấn mạnh: Khi QĐMS nhiều phân số, ta cần phải quan sát kỹ các phân số đã cho, nếu các phân số đó chưa tối giản, trước hết ta rút gọn các phân số đó. Sau đó tiến hành QĐMS các phân số dạng tối giản.	<u>Bài tập 28 (SGK -19)</u> a) - Tìm BCNN(16,24,56) $16 = 2^4$ $24 = 2^3.3$ $56 = 2^3.7$ $BCNN(16,24,56) = 2^4.3.7 = 336$ - Tìm thừa số phụ : $336 : 16 = 21$ $336 : 24 = 14$ $336 : 56 = 6$ - Nhân cả tử và mẫu mỗi phân số với thừa số phụ tương ứng: $\frac{-3}{16} = \frac{-3.21}{16.21} = \frac{-63}{336}$ $\frac{5}{24} = \frac{5.14}{24.14} = \frac{70}{336}$ $\frac{-21}{56} = \frac{-21.6}{56.6} = \frac{-126}{336}$ <u>Bài tập 29 (SGK-19)</u> b) MSC = 9.25 = 225 Ta có :

GV: Gọi 2 HS đồng thời lên bảng chữa bài tập 29 b, c (mỗi HS 1 câu). Và rút ra nhận xét

HS: 1 HS lên bảng trình bày câu b

GV: Mục đích để HS thấy được cách tìm MSC: khi mẫu của hai phân số 1 hai số nguyên tố cùng nhau, hay MSC của một phân số và một số nguyên.

GV: Có thể đặt câu hỏi: Em có nhận xét gì về MC của các phân số ở câu b, c?

HS: trả lời câu hỏi của GV

GV: nhấn mạnh:

- Nếu hai mẫu nguyên tố cùng nhau thì MSC 1 tích của các mẫu, tức 1 ta chỉ cần lấy tử và mẫu của phân số này nhân với mẫu của phân số kia.

- MSC của phân số và số nguyên chính là mẫu của phân số.

GV: Gọi 2 HS lên bảng đồng thời trình bày lời giải.

HS: HS làm câu a và trả lời câu hỏi của giáo viên

GV: Có thể giải bài toán bằng cách nào khác nữa?

HS: HS làm câu b và trả lời câu hỏi của giáo viên

GV: (nhấn mạnh): **Để chứng tỏ hai phân số bằng nhau, ta có thể rút gọn phân số này để được phân số kia hoặc xét tích của tử thứ nhất với mẫu thứ hai và tích của mẫu thứ nhất với tử thứ hai hoặc QĐMS của chúng.**

Hoạt động 2: Luyện tập

Bài 33/19 (SGK)

GV: Yêu cầu HS làm bài tập 33 (SGK).

HS: HS 1 giải câu a

- HS 2 giải câu b

GV: Các em có nhận xét gì về mẫu của các phân số đã cho ?

$$\frac{-2}{9} = \frac{-2.25}{9.25} = \frac{-50}{225}$$

$$\frac{4}{25} = \frac{4.9}{25.9} = \frac{36}{225}$$

c) MSC = 15

Ta có 2 PS sau khi QĐMS là :

$$\frac{1}{15} \quad \text{và} \quad \frac{-6}{1} = \frac{-6.15}{1.15} = \frac{-90}{15}$$

Bài tập 31 (SGK -19)

a)

- Ta có:

$$\frac{30}{-84} = \frac{-30}{84} = \frac{(-30):(6)}{(84):6} = \frac{-5}{14}$$

- Hoặc QĐMS được:

$$\frac{-5}{14} = \frac{-30}{84}, \quad \frac{30}{-84} = \frac{-30}{84}$$

- Hoặc xét tích $(-5).(-84)$ và 14.30

Ta có: $(-5).(-84) = 14.30$

$$\text{suy ra } \frac{-5}{14} = \frac{30}{-84}$$

b. (Tương tự)

Bài tập 33 (SGK -19)

a) Ta QĐMS các phân số:

$$\frac{-3}{20}, \frac{11}{30}, \frac{7}{15}. \text{ MC} = 60$$

$$\text{Đ/s : } \frac{-9}{60}, \frac{22}{60}, \frac{28}{60}$$

b) Ta QĐMS các phân số:

$$\frac{6}{35}, \frac{-3}{20}, \frac{3}{28}. \text{ MC} = 140$$

HS: Các mẫu khác nhau

GV: Vậy để QĐMS ta phải làm gì?

HS: Phải tìm MC

GV: Y/C hs làm bài tập

HS: Lớp nhận xét bài giải trên bảng.

GV: GV nhấn mạnh : ***Khi QĐMS các phân số trước tiên phải viết chúng dưới dạng tối giản với mẫu số dương***

$$\text{Đ/s: } \frac{24}{140}; \frac{-21}{140}; \frac{15}{140}$$

4. Củng cố-Luyện tập:

- GV nhấn mạnh lại quy tắc quy đồng mẫu số nhiều phân số.
- Hướng dẫn học sinh làm các bài tập còn lại.

5. Hướng dẫn học sinh học ở nhà:

- Học sinh về nhà học bài và làm bài tập trong SGK.
- Chuẩn bị bài mới.